TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 601/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia và đình thụ lý số: 837/HNGĐST ngày 17/9/2018, giữa:

- **Chị Lê Thị Hồng N,** sinh năm 1991; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Tập thể X, phường Y, quận Z, Hà Nội; nơi ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên.
- **Anh Vũ Mạnh T,** sinh năm 1992; Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: tập thể X, phường Y, quận Z, Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 9 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có bên nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hồng N và anh Vũ Mạnh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Lê Thị Hồng N và anh Vũ Mạnh T có một con chung là cháu Vũ Lê Gia B, sinh ngày 04/10/2016. Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu B và anh T cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đồng/tháng. việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 9/2018 cho đến khi cháu B đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác thay thế. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh T, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Anh T và chị N xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ.

- Về lệ phí: Chị Lê Thị Hồng N tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0007691 ngày 14/9/2018 tại Chi cục thi hành án quận Đống Đa).

3. Quyết định này có hiêu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- *VKSND quận Đống Đa;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án*.

Đàm Văn Thuận